

# PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: Hướng tới đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập quốc tế



Ngày 5/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 25/CT-TTg về phát triển thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN) đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 25). Văn bản đã chỉ ra một số “điểm nghẽn” cần được giải quyết, từ đó quán triệt các bộ, ban, ngành liên quan khắc phục để tiếp tục thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. Để làm rõ những điểm mới trong Chỉ thị 25, Tạp chí KH&CN Việt Nam đã có cuộc trao đổi với ông Phạm Đức Nghiệm - Phó Cục trưởng Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN.

**Mục tiêu của Chỉ thị 25 là “đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập quốc tế”, ông có thể làm rõ hơn những khái niệm này?**

Đồng bộ là một yêu cầu bắt buộc, vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp của tất cả các thị trường. Thị trường KH&CN cũng như vậy, để phát triển được luôn đòi hỏi có sự đồng bộ của các chủ thể và thành tố tham gia. Đối với thị trường KH&CN, không chỉ cần đồng bộ giữa cung và cầu, mà còn đòi hỏi sự đồng bộ về năng lực của tổ chức trung gian, hạ tầng kỹ thuật, các nền tảng dùng chung. Trên hết, để phát triển được thị trường KH&CN cần có sự đồng bộ về thể chế chính sách.

Hiện nay hệ thống chính sách pháp luật về thị trường KH&CN được xây dựng ở các thời điểm khác nhau, do nhiều cơ quan

soạn thảo và đề xuất. Cùng một hành vi nhưng ở các văn bản pháp luật khác nhau lại được chế định bởi các biện pháp điều chỉnh khác nhau. Chẳng hạn như Luật KH&CN 2013 không coi kết quả nghiên cứu là tài sản mà quy định kết quả nghiên cứu được biểu hiện ở các dạng I, II, III, IV<sup>1</sup> và quy định trách nhiệm thương mại hóa kết quả nghiên cứu thuộc về tổ chức chủ trì. Khi thương mại hóa thành công, Nhà nước thu

<sup>1</sup>Mục tiêu xuyên suốt và quan trọng nhất của hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ là tạo ra tri thức KH&CN mới. Các dạng sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN được quy định trong Luật KH&CN (theo thông lệ quốc tế) là dạng I, II, III, IV - chính là vật mang tri thức. Hay nói cách khác để hiểu hơn, đầu ra của các nhiệm vụ KH&CN là tri thức KH&CN được thể hiện dưới vỏ bọc của các vật mang khác nhau. Vì vậy, quốc tế coi kết quả nghiên cứu được thể hiện thông qua các dạng vật mang tri thức là hàng hóa công cộng, các vật mang đó không được gọi là tài sản công như quan niệm của Nghị định 70/2018/NĐ-CP và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công hiện nay.

lại một phần tương trưng là 10% giá trị thương mại hóa, nhà khoa học được phân chia không dưới 30% cho công sức trí tuệ đã đóng góp vào kết quả nghiên cứu. Trong khi đó, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công lại coi hầu hết kết quả nghiên cứu là tài sản; đồng thời quy định nếu đối tượng tiếp nhận kết quả nghiên cứu là doanh nghiệp thì phải “hoàn trả” lại cho Nhà nước 100% kinh phí Nhà nước đã hỗ trợ cho nhiệm vụ KH&CN, nhà khoa học không được hưởng bất cứ quyền lợi gì từ việc chuyển giao kết quả nghiên cứu cho doanh nghiệp. Chính những khác biệt, mâu thuẫn về nội dung như vậy dẫn đến sự thiếu đồng bộ và mâu thuẫn chính sách. Để khắc phục những tồn tại này, một trong những yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ là thị trường KH&CN phải phát triển đồng bộ.

## Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

Dựa trên các yêu cầu nhiệm vụ trên, Bộ KH&CN có trách nhiệm phối hợp với các bộ ngành liên quan, tập trung rà soát, tháo gỡ các khó khăn, điểm nghẽn về cơ chế, chính sách. Đồng thời phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng quốc gia của thị trường KH&CN, đẩy mạnh kết nối trung ương với địa phương; viện nghiên cứu, trường đại học với doanh nghiệp và người dân. Từng bước liên thông, tích hợp với các nền tảng kỹ thuật dùng chung về thị trường KH&CN trong nước và quốc tế để tạo tiền đề đẩy mạnh kết nối liên thông, tiến tới đồng bộ hóa thị trường KH&CN với các thị trường hàng hóa, dịch vụ, lao động và tài chính. Đẩy mạnh hợp tác công tư, huy động vốn từ doanh nghiệp, người dân và xã hội để phát triển thị trường KH&CN.

Khi chính sách đã “đồng bộ” thì cần tới sự “hiệu quả” và “hiện đại” trong công tác triển khai, bao gồm hiệu quả trong sử dụng quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp; hiệu quả trong triển khai các chính sách liên quan đến tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng phục vụ ngành hàng xuất khẩu chủ lực và công nghệ tiên tiến có khả năng tạo giá trị gia tăng cao. Nâng cao hiệu quả trong tổ chức quản lý, triển khai các chương trình, đề án phát triển thị trường KH&CN ở các bộ, ngành, địa phương; tập trung ưu tiên các hoạt động xúc tiến thị trường, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, thương mại



Triển lãm quốc tế Sản phẩm, công nghệ thực phẩm và đồ uống năm 2023 do Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN phối hợp với các đơn vị đồng tổ chức.

hoá kết quả nghiên cứu, phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm công nghiệp địa phương, sản phẩm OCOP. Song hành với đó là hiện đại hóa các phòng thí nghiệm, đặc biệt là phát triển mô hình phòng thí nghiệm dùng chung, có sự đóng góp kinh phí của doanh nghiệp theo nguyên tắc thuê/mua trả tiền dịch vụ trước, sử dụng sau. Các bộ, ngành quản lý sản xuất như nông nghiệp, công thương, xây dựng, giao thông; các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương quan tâm đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật của thị trường KH&CN, hình thành các tổ chức trung gian chuyên ngành có năng lực và uy tín, đảm trách vai trò kết nối, xúc tiến chuyển giao công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành hàng xuất khẩu chủ lực.

Thị trường KH&CN Việt Nam ra đời muộn và đi sau thị trường bất động sản, vốn, lao động. Để

phát triển đúng như kỳ vọng, chúng ta phải phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường, kiến tạo các chính sách vượt trội, thiết lập hạ tầng kỹ thuật hiện đại, thúc đẩy sự vận hành hiệu quả, đúng quy luật... Thị trường KH&CN Việt Nam cần đẩy mạnh hội nhập sâu rộng vào thị trường quốc tế. Nhìn vào dữ liệu thống kê, chúng ta thấy nguồn cung công nghệ trong nước mới đáp ứng khoảng 16%, chúng ta chủ yếu nhập khẩu công nghệ ở các quốc gia có trình độ công nghệ trung bình. Để nhanh chóng nâng cao năng lực công nghệ của các lĩnh vực sản xuất chủ đạo, cần phải nâng cao năng lực công nghệ nội sinh trong nước, đồng thời khơi thông “dòng chảy công nghệ” từ các quốc gia có trình độ công nghệ tiên tiến, đặc biệt là các quốc gia mà Việt Nam có lợi thế thông qua các hiệp định thương mại đã ký.

**Chỉ thị 25 nêu ra nhiều điểm nghẽn trong phát triển thị trường KH&CN, vậy những điểm nghẽn này đang ảnh hưởng như thế nào tới sự phát triển của thị trường KH&CN, thưa ông?**

Chỉ thị 25 đã nêu ra nhiều điểm nghẽn trong phát triển thị trường KH&CN. Trong đó tập trung vào những vấn đề sau:

*Một là*, Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi năm 2022 trao quyền cho tổ chức chủ trì được đi đăng ký sáng chế, đúng tên văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nhưng chưa có giải pháp cho sử dụng, thương mại hóa, chuyển giao, phân chia lợi ích giữa các bên khi thương mại hóa.

*Hai là*, mặc dù Luật Doanh nghiệp có quy định cho phép được góp vốn bằng tài sản trí tuệ, bằng công nghệ để hình thành doanh nghiệp, nhưng thông tư, nghị định triển khai không hướng dẫn cụ thể. Vì thế, nhà khoa học không thể mang tài sản đó góp vốn đăng ký kinh doanh, không thể hình thành doanh nghiệp khởi nguồn trên cơ sở kết quả nghiên cứu hoặc tài sản trí tuệ (doanh nghiệp Spin-off). Tôi cho rằng, một trong những “con đường” rất quan trọng để thương mại hóa kết quả nghiên cứu, chuyển hóa vào sản xuất là góp vốn hình thành doanh nghiệp bằng kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ, nhưng con đường này đã bị “nghẽn” không thực hiện được.

*Ba là*, vướng mắc trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và

Nghị định 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước đã quy phần lớn kết quả nghiên cứu thành tài sản công. Quy định này không phù hợp với các quy định trong luật KH&CN và đi ngược với bản chất hàng hóa KH&CN là tri thức ẩn và gắn với người tạo ra nó.

*Bốn là*, Luật Ngân sách nhà nước chưa khuyến khích tổ chức KH&CN sử dụng ngân sách có hiệu quả. Hiện nay tổ chức nào chuyển giao được kết quả nghiên cứu thì kinh phí thu được từ hoạt động chuyển giao đó được trừ vào kinh phí cấp cho năm tiếp theo. Trong khi đó ở các nước khác, nếu tổ chức KH&CN không chuyển giao được kết quả nghiên cứu thì năm sau, nguồn ngân sách cấp sẽ giảm dần. Những đơn vị làm tốt, cứ tạo ra 1 đồng sẽ cho thêm 1 đồng, để khuyến khích tiêu tiền ngân sách có hiệu quả và làm ra giá trị cho xã hội.

*Năm là*, Luật Viên chức và Luật Phòng chống tham nhũng không cho phép viên chức được tham gia quản lý, điều hành các doanh nghiệp spin-off từ các trường đại học, viện nghiên cứu. Trong khi đó ở nước ta hiện nay, Nhà nước chỉ tài trợ kinh phí giai đoạn nghiên cứu và phát triển công nghệ trong phòng thí nghiệm (pilot). Sau nghiên cứu, để công nghệ từ quy mô phòng thí nghiệm áp dụng được vào quy mô công nghiệp là một chặng đường dài,

nhiều rủi ro và tốn kém chi phí. Vì vậy, ở các quốc gia có trình độ tương tự Việt Nam, với nguồn ngân sách hạn hẹp đã áp dụng chính sách khuyến khích các nhà khoa học kết hợp với nhà đầu tư mạo hiểm, doanh nghiệp sản xuất, quỹ đầu tư để hình thành các doanh nghiệp khởi nguồn từ kết quả nghiên cứu. Các tập đoàn sản xuất, nhà đầu tư kết hợp với nhà trường thành lập doanh nghiệp cổ phần, trong đó nhà trường góp bằng kết quả nghiên cứu, cho phép sử dụng phòng thí nghiệm, nhà đầu tư góp vốn thử nghiệm công nghệ và chi phí vận hành, các bên cùng nhau nâng cấp công nghệ từ đề tài nghiên cứu sang quy mô công nghiệp. Sau khi ương tạo doanh nghiệp 1-3 năm, nhà khoa học sẽ bán doanh nghiệp, chuyển giao cho các tập đoàn.

**Theo ông, việc ban hành Chỉ thị 25 sẽ có tác động thế nào đối với thị trường KH&CN thời gian tới?**

Chỉ thị 25 là một trong những chỉ đạo sát sao của Thủ tướng Chính phủ để các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cùng nhiều chính sách để tiếp tục nối tiếp thành quả đã đạt được và khắc phục tồn tại trong phát triển thị trường KH&CN. Cụ thể, Chỉ thị 25 chỉ đạo các bộ, ban, ngành tập trung rà soát, tháo gỡ các khó khăn, điểm nghẽn về cơ chế, chính sách để thị trường KH&CN phát triển đồng bộ, hiệu quả, hiện đại



## Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

và hội nhập. Từ đó hướng dẫn các địa phương xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai Chương trình Phát triển thị trường KH&CN đến năm 2030. Các cơ chế, chính sách tạo động lực cạnh tranh để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường KH&CN; chính sách thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh sẽ được tập trung hoàn thiện để phát triển thị trường KH&CN đồng bộ, hiện đại và hội nhập. Thông qua các quá trình đó, thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN, dịch vụ KH&CN, việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển tổ chức trung gian của thị trường KH&CN sẽ được đẩy mạnh.

Tôi tin rằng, với sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan, các vương mắc, “điểm nghẽn” sẽ dần được tháo gỡ. Các chính sách mới hoặc được điều chỉnh sẽ tạo động lực cho nhà khoa học, tạo ra chất lượng, hiệu quả trong nghiên cứu phát triển nói riêng và thị trường KH&CN nói chung.

**Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN sẽ có những hoạt động gì để góp phần triển khai hiệu quả Chỉ thị 25, thưa ông?**

Chỉ thị 25 đã đưa ra những yêu cầu tới các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ cùng với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thi hành Chỉ thị. Cục Phát

triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN đã có kế hoạch hoạt động để triển khai hiệu quả Chỉ thị 25, cụ thể là:

*Thứ nhất*, trong thời gian tới Cục sẽ chủ trì, phối hợp các đơn vị trong và ngoài bộ nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, rà soát tổng thể hệ thống pháp luật hiện nay và đề xuất các giải pháp phù hợp, phương án điều chỉnh, bổ sung, tháo gỡ các rào cản, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về thị trường KH&CN. Thông qua rà soát tổng thể, Cục sẽ đề xuất với Bộ KH&CN, báo cáo cấp có thẩm quyền những nội dung, chính sách cần được điều chỉnh, bổ sung trong thời gian tới. Với yêu cầu đặt ra ngày một cao hơn cho phát triển thị trường KH&CN, đến lúc chúng ta cần có quy định rõ hơn, mạnh hơn, để tạo môi trường tốt hơn cho thị trường KH&CN phát triển. Cục đang nghiên cứu, đề xuất với ban soạn thảo Luật KH&CN sửa đổi các quy định làm rõ hơn về phạm vi, đối tượng, trách nhiệm, thẩm quyền và công tác quản lý nhà nước trong phát triển thị trường KH&CN.

*Thứ hai*, nghiên cứu, đề xuất thí điểm chính sách thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ trong một số tổ chức KH&CN, để thông qua đó, thử nghiệm chính sách mới vượt trội, tạo ra các bằng chứng chính sách, phục vụ công tác hoàn thiện chính sách pháp luật về thị trường KH&CN trong thời gian tới. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ KH&CN, báo cáo

cơ quan nhà nước có thẩm quyền về một số cơ chế chính sách mới, đặc thù, vượt trội theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhà khoa học làm giàu được từ trí tuệ, năng lực sáng tạo và các kết quả nghiên cứu do chính họ tạo ra.

*Thứ ba*, phối hợp, hỗ trợ các địa phương hình thành và phát triển 3 sàn giao dịch công nghệ trọng điểm tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh và một số sàn giao dịch KH&CN cấp địa phương, Hỗ trợ hình thành mạng lưới các tổ chức trung gian trong nước và kết nối với mạng lưới các tổ chức trung gian khu vực và quốc tế.

*Thứ tư*, chủ trì phối hợp với Ban chủ nhiệm Chương trình và các đơn vị có liên quan của Bộ KH&CN thực hiện tốt Chương trình phát triển thị trường KH&CN quốc gia đến năm 2030 theo Quyết định số 1158/QĐ/TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

*Thứ năm*, định kỳ thường xuyên trao đổi, giám sát, hướng dẫn công tác phát triển thị trường KH&CN tại các bộ, ngành, địa phương. Kịp thời phát hiện và kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các biện pháp để thúc đẩy thị trường KH&CN phát triển đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập quốc tế theo đúng tinh thần của Chỉ thị 25.

**Xin trân trọng cảm ơn ông đã dành thời gian trả lời phỏng vấn!**

Thực hiện: **MN-CD**

